

Bản án số: 252/2017/HSST

Ngày: 13/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

2. Ông Lê Đức Thọ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2017 tại hội trường, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 233/2017/HSST ngày 31/5/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh N, sinh ngày 08/7/1988

Trú tại: xóm I, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không ; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1956; Con bà: Dương Thị C, sinh năm 1958. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án sơ thẩm số 272/2003/HSST ngày 31/10/2003 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Minh N 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2017 đến ngày 15/5/2017 (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Ông Lê Văn Vĩnh, sinh năm 1947 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm I, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi liên quan:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm P, xóm Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

2. Trịnh Xuân K, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Trú tại: Xóm Y, xã T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

3. Nguyễn Hoàng Nguyên, sinh năm 1986 (có mặt);

Trú tại: Xóm I, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Minh N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 24/3/2017, tại xóm I, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của phòng Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên (PC 45) đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh N đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua máy điện thoại (nhắn tin) với Hoàng Văn T (sinh năm 1977, trú tại: xóm P, xóm Đ, huyện L, tỉnh Thái Nguyên) và Trịnh Xuân K (sinh năm 1993, trú tại: xóm Y, xã T, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên). Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N. Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền: 5.170.000 đồng.

- Thu của Hoàng Văn T 01 điện thoại di động NOKIA 215, màu đen, đã qua sử dụng của, có lắp sim: 0916.459.763.

- Thu của Trịnh Xuân K 01 điện thoại di động NOKIA 108, màu đen, đã qua sử dụng của, có lắp sim: 01647.261.241.

- Thu của Nguyễn Minh N: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng, có lắp sim: 01685380735; 01 điện thoại di động NOKIA 8600 màu đen, đã qua sử dụng, có lắp sim: 0987262151 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu vàng trắng, đã qua sử dụng, có lắp sim: 0986080788.

Hồi 21 giờ ngày 24/3/2017, tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Minh N tại xóm I, xã Q, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ những tài liệu đồ vật sau:

- Trong két sắt để bên tay phải từ cửa chính vào có số tiền: 2.490.000 đồng, được phân làm 3 tệp, một tệp có số tiền là 580.000 đồng kèm theo 01 tờ giấy trắng nhỏ kích thước khoảng 9cmx5cm ghi “Tuần đánh 580”; một tệp có số tiền là 520.000 đồng kèm theo là 01 giấy trắng nhỏ kích thước khoảng 9cmx6cm ghi “Liem – 990 520” và tệp còn lại có số tiền là: 1.390.000 đồng.

- Trong két sắt để đối diện cửa chính vào có số tiền là: 6.540.000 đồng.

- Tại tủ thuốc lá để trên bàn nhựa trước cửa có số tiền: 1.280.000 đồng.

- Tại giỏ treo trong phòng vệ sinh có số tiền là: 14.000.000 đồng.

- Tại mặt bàn vi tính để trong phòng có 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng, in chữ “GIÁO ÁN”, bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô, số đề.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 17A80028523 mang tên Nguyễn Minh N.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh N khai nhận: N bắt đầu tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề thông qua tin nhắn điện thoại từ tháng 2 năm 2017. Trước khi Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ, N đã nhiều lần nhận ghi số lô số đề với nhiều người không quen biết, N không nhớ chính xác là bao nhiêu lần, họ tên địa chỉ của họ ở đâu. Việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số

lô số đề chỉ có duy nhất N và người đặt vấn đề đánh bạc biết, ngoài ra không có ai khác tổ chức cùng N việc đánh bạc, mua số lô số đề.

Về hình thức đánh bạc N và những người chơi thỏa thuận như sau:

- Đối với hình thức chơi số đề: Khi có khách đến ghi số lô số đề, khách chọn các số trong dãy số từ 00 đến 99, sau đó nhắn tin vào số điện thoại của N (0986080788) sau đó trả tiền trực tiếp cho N. Khi nhận được tin nhắn đánh số đề của khách, N sẽ nhắn lại là “OK” để xác nhận đồng ý. Đến cuối ngày sẽ đối chiếu các số đó với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số của khách đã chọn trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt thì N sẽ phải trả cho người mua số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề.

- Đối với hình thức chơi lô: tính theo điểm, mỗi điểm lô là 22.500 đồng. Khi có người mua đến ghi số lô, N sẽ bảo người đó nhắn tin các số lô cần mua vào số điện thoại của N (0986080788) và trả tiền trực tiếp cho N. Sau đó, N sẽ nhắn tin có nội dung là “OK” để xác nhận đồng ý. Đến cuối ngày sẽ đối chiếu các số mà người mua đã chọn với 2 chữ số cuối của 27 giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc (từ giải đặc biệt đến giải bảy) mở thưởng cùng ngày. Nếu số của người mua đã chọn có 2 chữ số trùng với 2 chữ số cuối của 1/27 giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày hôm đó thì mỗi điểm lô N phải trả cho người mua số tiền là 80.000 đồng. Nếu khách đánh một số lô nhưng trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc có kết quả từ hai số giống nhau trở lên thì số tiền khách hưởng sẽ là số điểm khách chơi nhân với 80.000 đồng nhân với số lần mà số lô đó xuất hiện ở xổ số kiến thiết Miền Bắc.

Với hình thức đánh bạc như trên, khoảng 17 giờ ngày 24/3/2017, N đã bán cho Hoàng Văn T 3 số lô gồm số 88, 63, 56, mỗi số 60 điểm, mỗi điểm giá 22.500 đồng, tổng số tiền là 4.050.000 đồng. T trực tiếp đưa số tiền đánh lô cho N, sau đó T lấy máy điện thoại của T có số thuê bao 0916.459.763 soạn tin nhắn nội dung đánh số lô nêu trên và gửi tin nhắn đến số điện thoại của N có số thuê bao 0986.080.788. Khi nhận được tin nhắn, N gửi tin nhắn lại cho T “OK” tức là đã nhận được tin nhắn của T đánh số lô xong. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T quay lại quán của N ở địa chỉ nêu trên đánh bạc bằng hình thức mua số đề với N. T mua 3 số đề gồm số 63, 88, 55 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền đề là 300.000 đồng, T đưa số tiền đánh số đề trực tiếp cho N, sau đó cũng T hiện việc gửi tin nhắn tương tự như trên. Sau khi nhận tiền, N đã làm rơi số tiền 300.000 đồng nêu trên, N không rõ rơi ở đâu. Như vậy tổng số tiền T tham gia đánh bạc với N là 4.350.000 đồng.

Khoảng hơn 17 giờ ngày 24/3/2017, cũng với phương thức như trên, N đã bán cho Trịnh Xuân K 05 số lô gồm số 56, 58, 85, 16, 61, mỗi số 10 điểm, mỗi điểm giá 22.500đ, tổng số tiền là 1.125.000 đồng, K trực tiếp đưa số tiền đánh lô cho N. Sau đó K lấy máy điện thoại của mình có số thuê bao 01647.261.241 ra soạn tin nhắn nội dung đánh số lô nêu trên và gửi tin nhắn đến số điện thoại của N có số thuê bao 0986.080.788. Khi nhận được tin nhắn, N gửi tin nhắn lại cho K “OK” tức là đã nhận được tin nhắn của K đánh số lô xong.

Như vậy, tổng số tiền N đánh bạc trong ngày 24/3/2017 là: 5.475.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, chưa có kết quả xổ số ngày hôm đó.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 điện thoại di động NOKIA 215 , màu đen, đã qua sử dụng của Hoàng Văn T.

- 01 điện thoại di động NOKIA 108, màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Xuân K.

- 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 8600 màu đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu vàng trắng, đã qua sử dụng của Nguyễn Minh N.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 17A80028523 mang tên Nguyễn Minh N.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 29.480.000 đồng

- 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 5cm ghi “Tuần đánh 580”.

- 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 6cm ghi “Liêm – 990 520”.

- 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng có in chữ “GIAO ÁN” bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô số đề.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang bảo quản tại tài khoản và kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 259/KSĐT- KT ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: khoảng tháng 2/2017 bị cáo ghi số lô, số đề tại nhà nhưng không nhớ đã ghi cho những người nào. Ngày 24/3/2017 bị cáo đang ở nhà thì có Hoàng Văn T đến ghi 3 số lô gồm số 88, 63,56, mỗi số 60 điểm, mỗi điểm giá 22.500 đồng, tổng số tiền là 4.050.000 đồng. Sau đó T mua tiếp 3 số đề gồm số 63, 88, 55 mỗi số 100.000 đồng, với số tiền đề là 300.000 đồng. Tổng cộng T mua số lô, số đề là 4.350.000đ. Cùng ngày còn có Trịnh Xuân K đến mua 05 số lô gồm số 56,58, 85, 16, 61, mỗi số 10 điểm, mỗi điểm giá 22.500đ, tổng số tiền là 1.125.000 đồng. Hình thức ghi số lô, số đề thông qua tin nhắn của người mua, bị cáo nhận được tin nhắn thì nhắn OK xác nhận. Ngoài số tiền 5.475.000 bị cáo có được là do bán số lô, số đề cho T và K, số tiền còn lại cơ quan điều tra thu giữ trong nhà bị cáo là của bị cáo và anh bị cáo kinh doanh cầm đồ và bán hàng mà có.

Anh Nguyễn Hoàng N khai: Anh và Nguyễn Minh N là hai anh em, cùng kinh doanh cầm đồ nên số tiền công an thu được trong nhà là tiền của hai anh em. Anh đồng ý để lại số tiền cho Nguyễn Minh N T hiện nghĩa vụ phải thi hành án về tiền phạt.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 248, Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo từ 3 tháng đến 6 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 5cm ghi “Tuần đánh 580”; 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 6cm ghi “Liêm –

990 520”; 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng có in chữ “GIÁO ÁN” bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô số đề.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 6.575.000đ (trong đó 5.475.000đ là tiền N có được do đánh bạc trong ngày 24/3/2017 và 1.100.000đ thu giữ khi khám nhà N, N khai do đánh bạc mà có); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu vàng trắng, đã qua sử dụng của Nguyễn Minh N; 01 điện thoại di động NOKIA 215, màu đen, đã qua sử dụng của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động NOKIA 108, màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Xuân K.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 8600 màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 22.805.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 17A80028523 mang tên Nguyễn Minh N

- Bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, Hội đồng xét xử;

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ án, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 24/3/2017, tại khu vực xóm I, xã Q, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Minh N đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cho Hoàng Văn T và Trịnh Xuân K thì bị tổ công tác của phòng hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số tiền Nguyễn Minh N có được do đánh bạc trong ngày là 5.475.000 đồng. Trong đó, số tiền N đánh bạc với Hoàng Văn T là: 4.350.000 đồng. Số tiền N đánh bạc với Trịnh Xuân K là: 1.125.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 248 BLHS quy định như sau: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, nhưng đã từng bị kết án (mặc dù lúc đó là người chưa thành niên) nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; bố bị cáo là người có công, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS2015; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 48 BLHS. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chấp nhận lời đề nghị của bị cáo, của vị đại diện Viện kiểm sát xử bị cáo ở mức đầu khung hình phạt để bị cáo thấy rõ lượng khoan hồng của pháp luật, tích cực cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên là phù hợp.

Trong vụ án này, còn có Hoàng Văn T và Trịnh Xuân K là người cùng tham gia đánh bạc với N. Nhưng xét thấy hành vi đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự, nên Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn L là người đã gửi tin nhắn đánh bạc với N vào lúc 17 giờ 43 phút ngày 24/3/2017 (khi N đã bị bắt quả tang) nên N không nhận được tin nhắn và không xác nhận lại nên Cơ quan điều tra đã lập biên bản nhắc nhở đối với Liêm là đúng quy định.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đối tượng Đinh Văn M, theo N khai là người mà N đã nhắn tin đề ăn chia tiền lô, nhưng M xác định không có sự việc trên nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để làm rõ xử lý.

Đối với 01 nam thanh niên không quen biết đã đến quầy thuê xe của N để đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trực tiếp, nhưng N chưa thu tiền. Do không xác định được lai lịch địa chỉ của nam thanh niên trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Đối với 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng có in chữ “GIÁO ÁN” bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô số đề thu giữ khi khám xét tại nhà N. Theo N khai đó là quyển sổ do N ghi lại những số lô số đề trước đây các đối tượng đến đánh bạc nhưng N không nhớ rõ những số lô số đề đó là của ai và ghi vào thời gian nào nên không đủ căn cứ để xử lý.

Bị cáo phạm tội với tính chất vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 3 Điều 248 BLHS.

Về vật chứng: Thu giữ 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 5cm ghi “Tuần đánh 580”; 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 6cm ghi “Liêm – 990 520”; 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng có in chữ “GIÁO ÁN” bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô số đề, xét đây là vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 6.575.000đ là tiền bị cáo có được do bán số lô, số đề mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu vàng trắng, đã qua sử dụng bên trong có tin nhắn số lô, số đề thu của bị cáo; 01 điện thoại di động NOKIA 215, màu đen, đã qua sử dụng thu của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động NOKIA 108, màu đen, đã qua sử dụng thu của Trịnh Xuân K. Xét thấy số tiền trên và 03 chiếc điện thoại là của N, T và K dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu xung vào quỹ nhà nước.

Số tiền 22.905.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu tại nhà N không liên quan đến vụ án nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 17A80028523 mang tên Nguyễn Minh N; 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 8600 màu đen, đã qua sử dụng. Xét thấy Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hai chiếc điện thoại nêu trên không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Đánh bạc”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS2015 xử phạt:

Nguyễn Minh N 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án này, được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 24/3/2017 đến ngày 15/5/2017.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS: Phạt bị cáo 7.000.000đ (bảy triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Điều 41 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 5cm ghi “Tuần đánh 580”; 01 tờ giấy trắng kích thước khoảng 9cm x 6cm ghi “Liên – 990 520”; 01 quyển sổ bìa màu vàng trắng có in chữ “GIÁO ÁN” bên trong có 02 trang ghi nhiều số lô số đề.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 6.575.000đ (sáu triệu, năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu vàng trắng, đã qua sử dụng bên trong có tin nhắn số lô, số đề của Nguyễn Minh N; 01 điện thoại di động NOKIA 215, màu đen, đã qua sử dụng của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động NOKIA 108, màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Xuân K.

- Tạm giữ số tiền 22.905.000đ (hai mươi hai triệu, chín trăm linh năm ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Trả lại cho Nguyễn Minh N: 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 17A80028523 mang tên Nguyễn Minh N; 01 điện thoại di động NOKIA 1280 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động NOKIA 8600 màu đen, đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên bản giao nhận vật chứng số 287 ngày 31/5/2017 và UNC số 70 ngày 26/5/2017.

4. Án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và người liên quan có mặt; kể từ ngày những người liên quan vắng mặt nhận được bản sao bản án hoặc bản án niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh TN
- VKS TPTN
- THA TP TN
- Công an TP TN.
- Sở tư pháp.
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu, lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hà